

Số: 2622 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 16 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025” trong giai đoạn 2021 - 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 – 2025” trong giai đoạn 2021 - 2025.

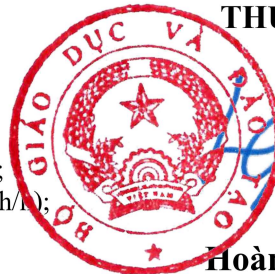
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1499/QĐ-BGDĐT ngày 30/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*HS*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các bộ: TC, KHĐT, KHCN, LĐTĐ (để ph/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để ph/h);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (để ph/h);
- Các cơ sở giáo dục đại học (để th/h);
- Công TTĐT của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, GDĐH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Minh Sơn
Hoàng Minh Sơn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT • Tet +84-28-3990 3279 • www.ThuVienPhapLuat.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025” trong giai đoạn 2021 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2622 /QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025 (sau đây gọi tắt là Đề án 69), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 69 giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

1. Xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ triển khai các hoạt động thực hiện Đề án 69 giai đoạn 2021 - 2025.
2. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất về chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của hệ thống giáo dục đại học đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực.
3. Góp phần nâng cao chất lượng và năng suất lao động, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, tăng cường năng lực cạnh tranh của quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

II. Nội dung (chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí và cơ chế tài chính để thực hiện Kế hoạch này thực hiện theo Mục IV của Đề án 69.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Giáo dục Đại học chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương, các cơ sở giáo dục đại học triển khai thực hiện Đề án 69;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, giám sát, báo cáo định kỳ hằng năm kết quả thực hiện Đề án 69; tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án 69, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; đề xuất điều chỉnh, bổ sung Đề án 69 trong trường hợp cần thiết.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Thẩm định dự toán nhiệm vụ triển khai Đề án 69 của các đơn vị và cơ sở giáo dục đại học trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; gửi Bộ Tài chính bố trí ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

- Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan cân đối, phân bổ nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, bố trí kinh phí triển khai Đề án 69 theo quy định của Luật Ngân sách.


3. Trung tâm Truyền thông giáo dục - Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, giới thiệu về Kế hoạch này, các hoạt động và kết quả triển khai Đề án 69.

4. Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục của Kế hoạch này phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong và ngoài cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và đưa vào kế hoạch công tác hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chủ động theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ của các cơ sở GDĐH tại mục II của Phụ lục theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

5. Các cơ sở giáo dục đại học

a) Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại học theo Đề án 69 và tại Phụ lục của Kế hoạch này.

b) Cung cấp thông tin cần thiết cho Hệ thống thu thập thông tin, phân tích và dự báo cung - cầu nguồn nhân lực trình độ cao.

c) Hằng năm báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện. 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Minh Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH SỐ 69/QĐ-TTg NGÀY 15/01/2019 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT “ĐỀ ÁN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC GIAI ĐOẠN 2019 – 2025” TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
I.	Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện								
1.1	Tổ chức lập Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định 209/QĐ-TTg ngày 17/02/2021 của TTgCP	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch	x	x				Viện KHGDVN	Vụ GDĐH, Vụ TCCB, Vụ KHTC, Cục NGCBQLGD, Cục HTQT, Cục QLCL, Vụ PC
1.2	Xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm của Bộ GDĐT	Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch		x				Vụ GDĐH	Viện KHGDVN, Cục QLCL, Cục CNTT, Vụ TCCB, Vụ KHTC, Vụ KHCNMT, Cục CSVC, Vụ PC

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.3	Theo dõi, tổng hợp báo cáo và đôn đốc các đơn vị thực hiện Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sự phạm của Bộ GDĐT	Báo cáo hằng năm về tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị			x	x	x	Vụ GDĐH	Viện KHGDVN, Vụ KHTC
1.4	Xây dựng quy định về chuẩn cơ sở giáo dục đại học	Thông tư quy định về chuẩn cơ sở giáo dục đại học được ban hành	x	x				Vụ GDĐH	Viện KHGDVN, Cục QLCL, Cục CNTT, Vụ TCCB, Vụ KHTC, Vụ KHCSNM, Cục CSVC, Vụ PC
1.5	Theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện chuẩn cơ sở giáo dục đại học	Báo cáo hằng năm về tình hình triển khai thực hiện chuẩn cơ sở giáo dục đại học		x	x	x	x	Vụ GDĐH	Viện KHGDVN, Cục QLCL, Cục CNTT, Vụ TCCB, Vụ KHTC, Vụ KHCSNM, Cục CSVC, Vụ PC
1.6	Nghiên cứu, hoàn thiện/đề xuất hoàn thiện các quy định liên quan đến quy hoạch, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý (thành lập/công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường, Phó Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng)	- Các quy định được hoàn thiện, đồng bộ - 100% các cơ sở giáo dục đại học thành lập Hội đồng trường theo đúng quy định của Luật Giáo dục đại học	x	x				Vụ TCCB	Vụ GDĐH, VP BCSD, Vụ PC

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.7	Xây dựng chuẩn chương trình đào tạo cho các ngành, nhóm ngành, lĩnh vực cụ thể	Các thông tư ban hành chuẩn chương trình đào tạo cho từng ngành, nhóm ngành hoặc lĩnh vực	x	x	x	x	x	Vụ GDDH	Cục QLCL, Cục HTQT, Viện KHGDVN, Vụ PC
1.8	Xây dựng Báo cáo tham chiếu Khung trình độ quốc gia Việt Nam với Khung tham chiếu các trình độ của các nước ASEAN (AQRF)	Báo cáo tham chiếu Khung trình độ quốc gia Việt Nam với Khung tham chiếu các trình độ của các nước ASEAN (AQRF)	x	x				Vụ GDDH	Cục QLCL, Cục HTQT, Viện KHGDVN, Vụ KHTC, Vụ TCCB, Vụ PC
1.9	Sửa đổi quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ	Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ được ban hành	x					Vụ GDDH	Cục QLCL, Vụ KHTC, Vụ TCCB, Vụ PC
1.10	Sửa đổi quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	Thông tư quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được ban hành	x					Vụ GDDH	Cục QLCL, Vụ KHTC, Vụ TCCB, Vụ PC

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.11	Sửa đổi quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân được ban hành	x					Cục QLCL	Vụ GDĐH, Vụ KHTC, Vụ TCCB, Vụ KHCMNT, Cục CNTT, Cục NGCBQLGD, Vụ PC
1.12	Sửa đổi quy định về mở ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	Thông tư quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và định chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	x					Vụ GDĐH	Cục QLCL, Vụ KHTC, Vụ TCCB, Vụ KHCMNT, Vụ PC
1.13	Xây dựng và triển khai Đề án Phát triển hệ thống bảo đảm và KĐCLGD đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2021-2030	Đề án Phát triển hệ thống bảo đảm và KĐCLGD đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2021-2030 được phê duyệt trong năm 2021	x	x	x	x	x	Cục QLCL	Vụ GDĐH, Vụ KHTC, Vụ TCCB

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.14	Sửa đổi các quy định về điều kiện, thủ tục thành lập, cho phép hoạt động, giải thể tổ chức KĐCLGD tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 135/2018/NĐ-CP)	Các quy định liên quan đến bảo đảm và KĐCLGD được hoàn thiện và các Nghị định sửa đổi Nghị định 46/2017/NĐ-CP và 135/2018/NĐ-CP được ban hành	x	x				Vụ PC	Cục QLCL, Cục HTQT, Vụ TCCB, Vụ GDDH, Cục CSVC, Cục NGCBQLGD, Vụ KHTC
1.15	Sửa đổi quy định về điều kiện và thủ tục để tổ chức kiểm định được công nhận hoạt động tại Việt Nam tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 135/2018/NĐ-CP)	Các quy định liên quan đến bảo đảm và KĐCLGD được hoàn thiện và các Nghị định sửa đổi Nghị định 46/2017/NĐ-CP và 135/2018/NĐ-CP được ban hành	x	x				Vụ PC	Cục HTQT, Cục QLCL, Vụ TCCB, Vụ GDDH, Cục CSVC, Cục NGCBQLGD, Vụ KHTC
1.16	Sửa đổi quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học	Thông tư quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học được ban hành	x					Cục QLCL	Vụ GDDH, Vụ TCCB, Vụ KHTC, Vụ KHCMNT, Cục CNTT, Cục CSVC, Cục NGCBQLGD, Cục HTQT, Vụ PC

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.17	Sửa đổi quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo đại học	Thông tư quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo được ban hành	x					Cục QLCL	Vụ GDDH, Vụ TCCB, Vụ KHTC, Vụ KHCNMT, Cục CNTT, Cục CSVC, Cục NGCBQLGD, Cục HTQT, Vụ PC
1.18	Sửa đổi quy định về kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục	Thông tư quy định về kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục được ban hành	x					Cục QLCL	Vụ GDDH, Vụ TCCB, Cục HTQT, Vụ PC
1.19	Xây dựng quy định việc giám sát, đánh giá các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục	Thông tư quy định việc giám sát, đánh giá các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục được ban hành	x					Cục QLCL	Vụ GDDH, Vụ TCCB, Thanh tra, Cục HTQT, Viện KHGDVN, Vụ PC

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.20	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở dữ liệu về giáo dục đại học; - Công cụ, tiện ích hỗ trợ thu thập, tích hợp dữ liệu; - Các công cụ khai thác, phân tích, thống kê, dự báo 	x	x	x	x	x	Vụ GDĐH	Dự án SAHEP, Ban QLCD, Vụ KHTC, Vụ KHCNMT, Vụ TCCB, Vụ PC, Vụ TĐKT, Vụ GDTC, Vụ GDCTHSSV, Vụ GDQPAN, Cục CSVC, Cục CNTT, Cục NGCBQLGD, Cục QLCL
1.21	Xây dựng và triển khai Hệ thống thu thập thông tin, phân tích và dự báo cung - cầu nguồn nhân lực trình độ cao	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ chỉ tiêu, mẫu khảo sát, đánh giá phục vụ thu thập, phân tích và dự báo cung cầu nguồn nhân lực trình độ cao; - Công cụ thu thập thông tin; - Dữ liệu thu thập được; - Các công cụ khai thác, phân tích, dự báo 	x	x	x	x	x	Viện KHGDVN	Ban QLCD, Vụ GDĐH, Vụ KHTC, Cục CNTT, Cục QLCL, Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.22	Rà soát các chế độ chính sách cho sinh viên (chính sách tín dụng cho sinh viên, chính sách hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn,...)	Báo cáo đánh giá việc thực hiện các chế độ chính sách cho sinh viên		x				Vụ GDCTHSSV	Vụ KHTC, Vụ GDDH, Viện KHGDVN, Vụ PC
1.23	Tổ chức rà soát, nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách tạo động lực cho giảng viên cơ sở giáo dục đại học nâng cao chất lượng đào tạo; chính sách tiền lương và chế độ làm việc của giảng viên, tạo môi trường làm việc thuận lợi để phát triển năng lực cán bộ quản lý giáo dục và giảng viên cơ sở giáo dục đại học	Báo cáo rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy định về chế độ chính sách đối với giảng viên của cơ sở giáo dục đại học	x	x				Cục NGCBQLGD	Vụ GDDH, Vụ TCCB, Vụ PC
1.24	Xây dựng và phát triển kết nối doanh nghiệp với cơ sở giáo dục đại học trong lĩnh vực CNTT	Báo cáo về tình hình hợp tác cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT	x					Vụ GDDH	Vụ KHCMNT, Cục CNTT
1.25	Xây dựng Nghị định Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học	Nghị định Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học được ban hành	x					Vụ KHCMNT	Vụ GDDH, Vụ PC

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.26	Xây dựng đề án hình thành, phát triển nhóm nghiên cứu mạnh trong các cơ sở giáo dục đại học	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	x					Vụ KHCNMT	Vụ GDĐH
1.27	Thí điểm tổ chức mạng lưới liên kết các cơ sở giáo dục đại học có nghiên cứu khoa học và sử dụng phòng thí nghiệm, thực hành chung	Mạng lưới liên kết các cơ sở giáo dục đại học		x	x	x	x	Vụ KHCNMT	Ban QLCTDA, Vụ KHTC, Cục CSVN, Vụ GDĐH, Cục HTQT
1.28	Nghiên cứu đề xuất mô hình khu giáo dục quốc tế tại Việt Nam	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về đề xuất Mô hình Khu giáo dục quốc tế ở Việt Nam		x	x	x		Cục HTQT	Vụ KHTC, Cục CSVN, Vụ GDĐH, Vụ KHCNMT
1.29	Hỗ trợ phát triển các dự án tạp chí cho các cơ sở giáo dục đại học đạt tiêu chuẩn ASEAN và quốc tế	Đến năm 2025, có ít nhất 05 tạp chí khoa học của cơ sở giáo dục đại học trực thuộc Bộ GDĐT đạt tiêu chuẩn	x	x	x	x	x	Vụ KHCNMT	Vụ GDĐH, KHTC, BQLDA
1.30	Triển khai đào tạo nâng cao trình độ và đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ ở nước ngoài cho giảng viên các trường đại học Việt Nam	Báo cáo hằng năm về tình hình tuyển chọn, cử giảng viên đi đào tạo ở nước ngoài	x	x	x	x	x	Cục HTQT	Vụ GDĐH, Cục NGCBQLGD

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
1.31	Xây dựng cơ chế khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học tham gia và thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp, thành lập doanh nghiệp, hỗ trợ các nguồn vốn cho các dự án khởi nghiệp	Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành tiêu chí đánh giá cơ sở giáo dục đại học theo định hướng khởi nghiệp sáng tạo vì cộng đồng		x				Vụ GDCTHSSV	Vụ GDDH, Vụ KHCNMT, Vụ KHTC
1.32	Xây dựng Đề án xây dựng mô hình tài nguyên giáo dục mở trong giáo dục đại học	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	x	x				Vụ GDDH	Vụ KHTC, Vụ KHCNMT, Vụ GDTX Cục HTQT, Cục CNTT, Cục CSVC, Cục QLCL, Vụ PC
II	Các cơ sở giáo dục đại học								
2.1	Chủ động rà soát phương hướng chiến lược phát triển nhà trường; Lựa chọn, xây dựng và vận hành hiệu quả mô hình quản trị đại học phù hợp với điều kiện của Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế	Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được rà soát	x	x				Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.2	Hoàn thiện các quy định nội bộ theo quy định của pháp luật	Các quy định nội bộ được rà soát, hoàn thiện, cập nhật theo các quy định của pháp luật	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
2.3	Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên; tăng cường công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý	- Kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên - Các khoá bồi dưỡng, tập huấn cho giảng viên và cán bộ quản lý	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.4	Lựa chọn, cử giảng viên đi đào tạo nâng cao trình độ trong nước bằng kinh phí của trường hoặc tham gia tuyển chọn đi học ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác	Danh sách giảng viên, cán bộ quản lý được đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong nước và nước ngoài	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.5	Tăng cường các hoạt động trao đổi giảng viên và cán bộ quản lý giữa các cơ sở giáo dục đại học trong nước hoặc các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, đặc biệt là ở các nước tiên tiến	Các hoạt động trao đổi giảng viên và cán bộ quản lý giữa các cơ sở giáo dục đại học trong nước hoặc các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, đặc biệt là ở các nước tiên tiến	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.6	Thu hút giảng viên là người nước ngoài, Việt kiều hoặc người Việt Nam đang làm việc, giảng dạy ở nước ngoài tham gia các chương trình đào tạo,	Chính sách thu hút giảng viên là người nước ngoài, Việt kiều hoặc người Việt Nam đang làm việc, giảng dạy ở	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
	đặc biệt là các chương trình đào tạo chất lượng cao	nước ngoài tham gia các chương trình đào tạo được xây dựng và vận hành hiệu quả							
2.7	Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại để phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, đào tạo bằng tiếng nước ngoài	Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại theo chuẩn khu vực, quốc tế	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.8	Tăng cường đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong các hoạt động của cơ sở giáo dục đại học	Các hệ thống phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng và cơ sở dữ liệu số	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.9	Chủ động xây dựng, kết nối, chia sẻ tài nguyên và hợp tác nghiên cứu khoa học và đào tạo với các cơ sở giáo dục đại học khác	Tham gia mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học và các hợp tác nghiên cứu khoa học và đào tạo	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.10	Phát triển và hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong; xây dựng và phát triển văn hoá chất lượng trong các nhà trường	Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong được hoàn thiện và vận hành hiệu quả	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
2.11	Chủ động thực hiện công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo; khuyến khích việc kiểm định theo các tiêu chuẩn của các tổ chức khu vực và quốc tế có uy tín	- Chất lượng đào tạo được nâng cao - Loại bỏ những chương trình đào tạo kém chất lượng	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.12	Rà soát chuẩn đầu ra và phát triển chương trình đào tạo theo chuẩn chương trình và Khung trình độ quốc gia Việt Nam	Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo được xây dựng/rà soát theo quy định chuẩn chương trình và Khung trình độ quốc gia Việt Nam	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.13	Hợp tác, ký kết thỏa thuận với các cơ sở giáo dục đại học có uy tín trên thế giới nhằm công nhận tương đương chương trình, tín chỉ	Các thỏa thuận với các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài về công nhận văn bằng và tín chỉ	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.14	Đầu tư, phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở các lĩnh vực ưu tiên như công nghệ thông tin, du lịch, nông nghiệp xanh, an toàn thông tin,...	Các chương trình đào tạo ở các lĩnh vực ưu tiên được triển khai hiệu quả và chất lượng	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
2.15	Đa dạng hóa các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đối với lao động đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên theo nhu cầu thị trường lao động; Phát triển các mô hình đào tạo, các hình thức học trực tuyến, từ xa	Hệ thống đào tạo trực tuyến được đầu tư xây dựng và vận hành	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.16	Huy động các nguồn lực cho nghiên cứu khoa học. Tập trung vào các nghiên cứu có tính ứng dụng cao, giải quyết được những vấn đề thực tiễn đặt ra	Tăng số lượng và chất lượng các công trình nghiên cứu khoa học	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.17	Đẩy mạnh chuyển giao kết quả nghiên cứu của cơ sở giáo dục đại học cho doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội	Tăng số lượng và chất lượng các hoạt động chuyển giao công nghệ, phục vụ cộng đồng	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.18	Hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh để triển khai các hoạt động nghiên cứu có kết quả nghiên cứu nổi bật, tạo ra những hướng nghiên cứu mũi nhọn	Thành lập được một số nhóm nghiên cứu mạnh	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.19	Thu hút các giảng viên, nhà khoa học nước ngoài tham gia nghiên cứu khoa học	Chính sách thu hút giảng viên, nhà khoa học nước ngoài tham gia nghiên cứu khoa học của nhà trường	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
2.20	Hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo bồi dưỡng giảng viên, cán bộ khoa học và quản lý giáo dục	Các hoạt động hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo bồi dưỡng giảng viên, cán bộ khoa học và quản lý giáo dục	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.21	Tạo lập môi trường sử dụng tiếng Anh trong nhà trường	- Chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh - Giáo trình bằng tiếng Anh - Hội thảo khoa học quốc tế bằng tiếng Anh	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.22	Tăng cường hợp tác doanh nghiệp trong việc hỗ trợ, đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng;	Các văn bản hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
2.23	Tăng cường công tác truyền thông, tổ chức hội nghị, hội thảo, chương trình giới thiệu quảng bá trong và ngoài nước về Nhà trường và giáo dục đại học của Việt Nam	Các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế, các chương trình truyền thông của nhà trường	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
2.24	Cung cấp, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học trên công thông tin của Bộ GDĐT	Thông tin được cập nhật trung thực, đầy đủ và chính xác theo yêu cầu	x	x	x	x	x	Cơ sở giáo dục đại học	Cơ quan, tổ chức có liên quan
III	Tổ chức quản lý Đề án								
3.1	Tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Đề án	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021 - Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021 	x					Vụ GDĐH	Viện KHGDVN, Cục QLCL, Cục CNTT, Vụ KHTC, Vụ KHCMNT

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
3.2	Tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Đề án tại các cơ sở giáo dục đại học; cử cán bộ tham gia các hội nghị/hội thảo liên quan đến hoạt động bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục đại học; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của các Bộ, ngành, UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và các cơ sở giáo dục đại học	- Báo cáo kết quả kiểm tra - Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện hằng năm	x	x	x	x	x	Vụ GDĐH	Cục QLCL, Cục NGCBQLGD, Cục CNTT, Vụ TCCB, Vụ KHTC, Vụ KHCNMT, Vụ PC, Thanh tra
3.3	Khảo sát, đánh giá một số chính sách nâng cao chất lượng giáo dục đại học	05 báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá về các chính sách nâng cao chất lượng giáo dục đại học		x	x	x	x	Vụ GDĐH	Viện KHGDVN, Vụ KHTC, Vụ KHCNMT, Cục QLCL, Cục NGCBQLGD, Cục CNTT
3.4	Tổ chức Hội nghị tổng kết quá trình triển khai thực hiện Đề án	01 Hội nghị trực tuyến					x	Vụ GDĐH	Vụ KHCNMT, Cục QLCL, Vụ KHTC, Cục CNTT, Cục NGCBQLGD, Cục CSVC, Viện KHGDVN

STT	Nội dung công việc	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/thực hiện
3.5	Truyền thông về Đề án	Video, bài viết giới thiệu về Đề án, các hoạt động, sản phẩm của Đề án	x	x	x	x	x	Văn phòng (Trung tâm TTGD)	Vụ GDĐH, Vụ KH-CN-MT, Cục QLCL